TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 70/2020/HS-ST
Ngày: 23 – 12 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Dúng

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lương Thị Hồng Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2020/HSST, ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Thị M, sinh năm 1966; nơi cư trú: số 75/3 khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị G (chết). Anh chị em ruột có 08 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1984. Bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn N (chết) và chồng tên Lâm Quang N, sinh năm 1966, bị cáo có 03 người con lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1996. Tiền án: 02 lần (Ngày 03/3/2005 bị Tòa án Thị xã Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 24/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản); tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/7/2020 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- *Người làm chứng:* anh Trần Minh N, sinh năm 1987

Nơi cư trú: số 40 L, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 05 giờ 45 phút ngày 28/7/2020, Công an thành phố Trà Vinh bắt quả tang bị cáo Trần Thị M trực tiếp bán ma túy cho Trần Minh N, sinh ngày 21/10/1987, HKTT: số 40, L, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tại hẻm số 71, khóm C, phường D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh 01 (một) tép ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo tại số 385, K, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Trước khi tiến hành khám xét bị cáo đã tự đi đến khu vực nền xi măng cạnh chậu bông lấy ra 12 (mười hai) tép ma túy loại Heroine được để trong 01 (một) hộp nhựa màu xám rồi tiếp tục đi đến kệ đựng chén ở sau nhà lấy ra 82 (tám mươi hai) tép ma túy Heroine được để trong hộp nhựa màu xanh trắng hiệu CoolAir giao nộp cho Công an thành phố Trà Vinh, tiến hành thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng (dạng ống hút), hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu M1.

- 12 (mười hai) đoạn ống nhựa màu trắng (dạng ống hút), hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu M2.

- 82 (tám mươi hai) đoạn ống nhựa màu trắng (dạng ống hút), hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu M3.

- Tiền Việt Nam 470.000 đồng gồm 04 (bốn) tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng; 03 (ba) tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 20.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu T.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen model: TA-1034 đã qua sử dụng kèm sim số: 0347501724 được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu Đ.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số: 334838643, mang tên Trần Thị Mai, cấp ngày 14/02/2020, nơi cấp Công an tỉnh Trà Vinh.

- 01 (một) bơm kim tiêm màu trắng đỏ, đã qua sử dụng.

- 01 (một) hộp nhựa màu xanh trắng hiệu CoolAir, đã qua sử dụng.

- 01 (một) hộp nhựa màu xám đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 286/KLGĐ, ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

- Gói 01: Tinh bột màu trắng bên trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy; loại: Heroine; Khối lượng: 0.0615 gam.

- Gói 02: Tinh bột màu trắng bên trong 12 (mười hai) đoạn ống nhựa màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu M2 gửi giám định đều là ma túy; loại: Heroine; Khối lượng: 0.6409 gam.

- Gói 03: Tinh bột màu trắng bên trong 82 (tám mươi hai) đoạn ống nhựa màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu M3 gửi giám định đều là ma túy; loại: Heroine; Khối lượng: 4.4945 gam. Tổng khối lượng ma túy là 5,1969 gam loại Heroine.

Qua đó bị cáo khai nhận như sau: Vào khoảng đầu tháng 07/2020, trong quá trình đi làm thuê bị cáo có quen biết với người phụ nữ tên M (không rõ họ tên và địa chỉ), gợi ý bị cáo bán ma túy để kiếm lời thì bị cáo đồng ý, người phụ nữ tên M mới hẹn lần sau khi gặp lại sẽ giao ma túy cho bị cáo bán. Cũng trong tháng 07/2020, người phụ nữ tên M gặp và bán cho bị cáo 20 (hai mươi) tép ma túy loại Heroine với số tiền là 1.600.000 đồng tại hẻm số 71 (hẻm đal), khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh và yêu cầu bị cáo bán lại cho người khác với số tiền là 100.000 đồng một tép ma túy, trong đó bị cáo sẽ hưởng lợi nhuận 01 (một) tép ma túy là 20.000 đồng. Đồng thời người phụ nữ tên M có xin địa chỉ nhà của bị cáo để khi nào bị cáo bán hết số ma túy trên thì người phụ nữ tên M sẽ tiếp tục giao ma túy cho bị cáo. Sau khi mua được ma túy thì bị cáo bán mỗi lần là 01 (một) tép cho một người đến mua (không biết họ tên và địa chỉ).

Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 27/7/2020 người phụ nữ tên M đến gặp bị cáo tại đầu hẻm số 71, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tiếp tục bán cho bị cáo 20 (hai mươi) tép ma túy loại Heroine với số tiền 1.600.000 đồng, sau khi mua được ma túy thì bị cáo đã bán 06 (sáu) tép ma túy cho sáu người (không rõ họ tên và địa chỉ) đến mua, mỗi lần bán cho một người 01 (một) tép ma túy.

Đến 16 giờ 30 phút ngày 27/7/2020, Trần Minh N , sinh ngày 21/10/1987, HKTT: số 40, L, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đến gặp bị cáo tại hẻm số 71, khóm C, phường D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh để hỏi mua 01 (một) tép ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng, bị cáo đồng ý và yêu cầu N đứng đợi tại hẻm số 71, khóm C, phường D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh còn bị cáo đi vào trong nhà lấy ra 01 (một) tép ma túy Heroine bán cho N và N trực tiếp giao 100.000 đồng cho bị cáo, sau khi mua được ma túy trên N mang về nhà tại số 40 L, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh sử dụng hết.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 27/7/2020, có người phụ nữ tên T (không rõ họ tên và địa chỉ) đến gặp bị cáo và nói biết bị cáo đang mua ma túy loại Heroine của người phụ nữ tên M để bán cho người khác kiếm lời và ngỏ ý là mình còn 82 (tám mươi hai) tép ma túy loại Heroine nếu bị cáo đồng ý thì sẽ bán lại cho bị cáo với số tiền là 6.560.000 đồng, bị cáo nói không có tiền mua, nên T đồng ý bán số ma túy Heroine này cho bị cáo, đồng thời cho bị cáo nợ lại số tiền trên khi nào có ai đến mua thì mang ra bán khi nào bán hết thì trả tiền cho Tuyền sau, thì bị cáo đồng ý mua. Khi mua được số ma túy trên bị cáo mang vào nhà cất giấu tại các vị trí như trên.

Đối với Trần Minh N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền tổng cộng là 2.250.000đ (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Đối với người phụ nữ tên M và T bán ma túy cho bị cáo không rõ tên và địa chỉ cụ thể nên không làm việc được khi nào làm việc được xử lý sau.

Vật chứng của vụ án: Đang tạm giữ các vật chứng nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 66/CT-VKS-HS ngày 17/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Trần Thị M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điểm b,i,q khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Trần Thị M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b,i,q khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị M từ 09 năm đến 10 năm tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Thị M đã khai nhận: Vào tháng 7/2020 bị cáo mua 20 tép ma túy loại Heroine với giá 1.600.000 đồng của một người phụ nữ tên M (không rõ họ tên địa chỉ) và 82 tép ma túy loại heroine với giá 6.560.000 đồng của một người phụ nữ tên T (không rõ họ tên địa chỉ). Sau khi mua được ma túy bị cáo đem về nhà cất giấu và bán lại cho các con nghiện được 28 tép, giá mỗi tép 100.000 đồng. Bị cáo thu lợi được 560.000 đồng.

Vào lúc 05 giờ 45 phút ngày 28/7/2020 bị cáo bán cho Trần Minh N 01 tép ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng tại hẻm số 71, khóm C, phường D, thành phố Trà Vinh thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các

tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thị M đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Trần Thị M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng. Ngoài ra nó còn là nguyên nhân làm phát sinh những căn bệnh thế kỷ và nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm.

Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến an ninh trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Nguyên nhân dẫn đến vi phạm là vì bị cáo ham lợi chạy theo lợi nhuận, bất chấp pháp luật miễn sao có tiền tiêu xài là được, còn hậu quả xảy ra thế nào bị cáo không màn đến. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nghĩ nên áp dụng cho bị cáo.

Đối với số tiền thu lợi bất chính 560.000 đồng buộc bị cáo nộp lại sung quỹ nhà nước.

[5] Về vật chứng: 03 phong bì niêm phong bên ngoài có ghi lần lượt số: 286/M1; 286/M2; 286/M3 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh bên trong có ma túy; tiền Việt Nam 470.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen model: TA-1034 đã qua sử dụng, kèm sim số: 0347501724; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 334838643 mang tên Trần Thị M , cấp ngày 14/02/2020, nơi cấp Công an tỉnh Trà Vinh; 01 bơm kim tiêm màu trắng đỏ, đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa màu xanh trắng hiệu CoolAir, đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa màu xám, đã qua sử dụng. Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy và trã lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Thị M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ: Điểm b,i,q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị M 09 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/7/2020.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì niêm phong bên ngoài có ghi lần lượt số: 286/M1; 286/M2; 286/M3 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Trà Vinh bên trong có chứa ma túy; 01 bơm kim tiêm màu trắng đỏ, đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa màu xanh trắng hiệu CoolAir, đã qua sử dụng; 01 hộp nhưa màu xám, đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo tiền Việt Nam 470.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen model: TA-1034 đã qua sử dụng, kèm sim số: 0347501724; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 334838643, mang tên Trần Thị M , cấp ngày 14/02/2020, nơi cấp Công an tỉnh Trà Vinh.

Buộc bị cáo Trần Thị M nộp 560.000 đồng tiền thu lợi bất chính sung quỹ nhà nước.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 củ Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Thị M nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Sỹ